TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2025/HS-ST
Ngày 23-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Luân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Văn Nhạ và Bà Hoàng Thị Thu Hường.
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nông Thùy Chung, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa*: Ông Hoàng Vĩnh Thụy, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST-HS, ngày 21 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Vi Văn T **(**tên gọi khác không), sinh ngày 26 tháng 6 năm 1997, tại: xã C, tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn K, xã C, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn S và bà Nông Thị K; Vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; Tiền án: 01, Ngày 26 tháng 8 năm 2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (bản án số 261/2024/HS-ST ngày 26/8/2024. Chấp hành xong ngày 29/5/2025 theo giấy chứng nhận số 710/GCN ngày 29/5/2025 của Trại giam H1, Yên Bái. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2025 cho đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Văn D tên gọi khác H, sinh năm 1969; Hộ khẩu thường trú thôn A, xã S, P, Hà Nội; tạm trú tại thôn H, xã N, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 27/8/2025 tại khu vực bờ kè thuộc thôn H, xã N, tỉnh Thái Nguyên, tổ Công tác Công an xã N đang tuần tra, kiểm soát về an ninh trật tự thì phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vi Văn T, sinh năm 1997, trú tại thôn K, xã C, tỉnh Thái Nguyên về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ, tạm giữ gồm: 01 (một) túi nilon trong suốt có khóa zip viền màu đỏ, bên trong có 01 (một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng nghi là chất ma túy loại Heroine phát hiện trong túi quần bên trái của Vi Văn T, được niêm phong vào phong bì ký hiệu T1; 01 (một) lọ nước cất loại 2ml bằng thủy tinh bên ngoài vỏ có in chữ "NOVOCAIN", 01 (một) bơm kim tiêm được dựng trong túi nilon trong suốt chưa qua sử dụng, được niêm phong vào phong bì ký hiệu T2; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE màu đen bạc biển kiểm soát 97B1-061.39, xe đã qua sử dụng.

Hồi 00 giờ 15 phút ngày 28/8/2025 tại Phòng K2, Công an tỉnh T (thuộc Tổ A, phường Đ) tiến hành mở niêm phong, phong bì ký hiệu T1 thu giữ của Vi Văn T để cân xác định khối lượng, kết quả: Khối lượng chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong phong bì ký hiệu T1 là 0,051g (không phẩy không năm một gam). Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng trên được niêm phong trong phòng bì kí hiệu Al để gửi trưng cầu giám định.

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, phương tiện, đồ vật có liên quan của Vi Văn T tại thôn K, xã C, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số: 238/KL-KTHS ngày 03/9/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu Al gửi giám định là ma túy; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì kí hiệu A1 là: 0,051g (không phẩy không năm một gam).

Tại Cơ quan điều tra, Vi Văn T khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27/8/2025 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu đen, bạc BKS 97B1-061.39 đi từ đèo K, xã C, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực đường tránh phía Tây thuộc xã N, tỉnh Thái Nguyên mục đích là tìm mua ma túy về sử dụng, tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết, trông giống người nghiện ma túy, T hỏi và mua 01 (một) gói nhỏ ma túy với người đàn ông này với số tiền 100.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy T cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về đến đường bờ kè thuộc thôn H, xã N, tỉnh Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mục đích T mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Quá trình điều tra xác định: Năm 2024, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 261/2024/HS-ST ngày 26/8/2024). Chấp hành xong và được cấp Giấy chứng nhận số 710/GCN ngày 29/5/2025 của Trại giam H1, Yên Bái). Đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 27/8/2025, Bị cáo chưa được xóa án tích.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong có: 01 (một) lọ nước cất loại 2ml bằng thủy tinh bên ngoài vỏ có in chữ "NOVOCAIN" và 01 (một) bơm kim tiêm được đựng trong túi nilon trong suốt.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có: phong bì ký hiệu T1, túi nilon trong suốt có khóa zip, giấy gói cũ sau khi cân xác định khối lượng ma túy.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T19 bên trong có 0,023g (không phẩy không hai ba gam) ma túy cùng phong bì, bao gói cũ sau giám định.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ và được bảo quản theo quy định)

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 97B1-061.39 xe cũ, đã qua sử dụng (có kèm theo chìa khóa) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã trả lại ông Đỗ Văn D là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-KV8 ngày 20/11/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thái Nguyên, truy tố Vi Văn T về: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên toà:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Văn D (Học) vắng mặt tại đơn xin xét xử vắng mặt nêu ý kiến: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 97B1-061.39 đã được nhận lại nên không có yêu cầu gì thêm.

- Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025); điểm s khoản 1 Điều 51, 50; Điều 38/BLHS năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2025); xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù thời hạn tù được tính từ ngày 27/8/2025. Hình phạt bổ sung không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong có: 01 (một) lọ nước cất loại 2ml bằng thủy tinh bên ngoài vỏ có in chữ "NOVOCAIN" và 01 (một) bơm kim tiêm được đựng trong túi nilon trong suốt.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có: Phong bì ký hiệu T1, túi nilon trong suốt có khóa zip, giấy gói cũ sau khi cân xác định khối lượng ma túy.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T19 bên trong có 0,023g (không phẩy không hai ba gam) ma túy cùng phong bì, bao gói cũ sau giám định.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Vi Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có

đầy đủ lời khai lưu tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Tòa án tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại tòa, cụ thể:

Vào hồi 19 giờ 10 phút ngày 27/8/2025 tại khu vực bờ kè thuộc thôn H, xã N, tỉnh Thái Nguyên, Vi Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,051g (không phẩy không năm một gam) ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, thu giữ tang vật. Bản thân bị cáo chưa được xóa án tích về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 261/2024/HS- ST ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo mức án 14 tháng tù. Chấp hành xong ngày 29/5/2025, đến ngày 27/8/2025 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo Vi Văn T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định chung của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Phạm tội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025). Điều luật có nội dung:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:*

……

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251, 252 và 256a của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tiền sự; Có 01 tiền án (ngày 26 tháng 8 năm 2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (bản án số 261/2024/HSST ngày 26/8/2024. Chấp hành

xong ngày 29/5/2025 theo giấy chứng nhận số 710/GCN ngày 29/5/2025 của Trại giam H1, Yên Bái).

-Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy bị cáo có đầy đủ sự hiểu biết, nhận thức về pháp luật tuy nhiên bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện để làm một công dân tốt bản thân đua đòi nghiện chất ma túy dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần có một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo đi cải tạo tập trung một thời gian nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025). Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy không có công việc ổn định, do đó không xem xét áp dụng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Văn D đã nhận được xe mô tô và không có ý kiến yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong có: 01 (một) lọ nước cất loại 2ml bằng thủy tinh bên ngoài vỏ có in chữ "NOVOCAIN" và 01 (một) bơm kim tiêm được đựng trong túi nilon trong suốt.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có: phong bì ký hiệu T1, túi nilon trong suốt có khóa zip, giấy gói cũ sau khi cân xác định khối lượng ma túy.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T19 bên trong có 0,023g (không phẩy không hai ba gam) ma túy cùng phong bì, bao gói cũ sau giám định.

[8] Các vấn đề khác:

Trong vụ án này đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ngày 27/8/2025 tại khu vực vực đường tránh phía Tây thuộc xã N, tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra không biết họ tên, địa chỉ người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Xử phạt bị cáo Vi Văn T 03 năm 02 tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/8/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi năm) ngày để đảm bảo thi hành án.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì ký hiệu A2 niêm phong đã được dán kín, trên mép dán của phong bì có: 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T; 01 (một) dòng chữ "Vi Văn T"; 01 (một) dòng chữ "Lưu Trung K1"; 01 (một) dòng chữ "Triệu Kim T1"; 01 (một) dòng chữ "Tạ Thị Lan A"; 01 (một) chữ "T"; 01 (một) chữ “VKS” và 06 (sáu) chữ ký không đọc được (bên trong có: phong bì ký hiệu T1, túi nilon trong suốt có khóa zip, giấy gói cũ sau khi cân xác định khối lượng ma túy).

- 01 (một) phong bì ký hiệu T19 niêm phong đã được dán kín, trên mép dán của phong bì có: 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên; 03 (ba) chữ ký không đọc được. Mặt trước phong bì ký hiệu T19 có dòng chữ viết tay "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ: Vi Văn T (1997) tàng trữ trái

phép chất ma túy" (bên trong có 0,023g (không phẩy không hai ba gam) ma túy cùng phong bì, bao gói cũ sau giám định).

- 01 (một) phong bì ký hiệu T2 niêm phong đã được dán kín, trên mép dán của phong bì có: 03 (ba) dấu tròn đỏ của Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Thái Nguyên; 01 (một) dòng chữ "Vi Văn T"; 01 (một) chữ "Tuấn" và 03 (ba) chữ ký không đọc được (bên trong có: 01 (một) lọ nước cất loại 2ml bằng thủy tinh bên ngoài vỏ có in chữ "NOVOCAIN" và 01 (một) bơm kim tiêm được đựng trong túi nilon trong suốt).

(*Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra* Công an tỉnh Tỉnh Thái Nguyên *và phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thái Nguyên ngày 02 tháng 12 năm 2025).*

[4] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
-VKSND khu vực 8;
-VKSND tỉnh;
-TA tỉnh;
- CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- THA dân sự tỉnh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 -TN
-THA hình sự CA tỉnh;
- Hồ sơ CA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Luân